

Số: 28/2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị T, sinh ngày 20/8/1993; Số căn cước công dân: 024193012396; địa chỉ: Thôn S, xã B, tỉnh Bắc Ninh.

+ *Bị đơn*: Anh Giáp Văn D, sinh ngày 26/10/1990; Số căn cước công dân: 024090015111; địa chỉ: Thôn S, xã B, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị T và anh Giáp Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:  
- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Giáp Văn D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị T và anh Giáp Văn D thỏa thuận chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trương Đình T1, sinh ngày 01/6/2025; anh Giáp Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Giáp Bảo Q, sinh ngày 23/4/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trương Thị T và anh Giáp Văn D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị T và anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể thụ lý giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo yêu cầu của đương sự và quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Chị Trương Thị T và anh Giáp Văn D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số **0000530 ngày 16/01/2026** tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Bắc Ninh (Thuộc Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh). Hoàn trả chị Trương Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- UBND **xã Bảo Đài**;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Nhẫn**

